

Số: /TTr-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

TỜ TRÌNH**Về việc hoàn thiện dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW) và Nghị quyết số 08-NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định), gửi lấy ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân¹. Bộ Nội vụ đã chỉnh sửa dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định và có Công văn số 2344/BNV-TCBC ngày 25/5/2018 gửi Bộ Tư pháp thẩm định; căn cứ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Công văn số 152/BC-BTP ngày 26/6/2018 và Công văn số 3080/BTP-PLSHC ngày 20/8/2018, Bộ Nội vụ đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị định và trình Chính phủ tại Tờ trình số 5082/TTr-BNV ngày 12/10/2018.

Căn cứ Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 07-KH/TW), Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ đã tham mưu **báo cáo** Ban Cán sự đảng Chính phủ có Tờ trình số 692-TTr/BCSĐCP ngày 15/11/2018 trình Bộ Chính trị về việc ban hành các quy định của Chính phủ liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Tờ trình số 692-TTr/BCSĐCP), trong đó có nội dung liên quan đến dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP nêu trên.

¹ Ý kiến tham gia của 82 cơ quan, gồm: Ban Tổ chức Trung ương và Văn phòng Quốc hội, 18 Bộ, 03 cơ quan ngang Bộ, 06 cơ quan thuộc Chính phủ và 53 địa phương.

Căn cứ ý kiến đồng ý của Bộ Chính trị tại Công văn số 8720-CV/VPTW ngày 21/01/2019 của Văn phòng Trung ương Đảng đối với các nội dung đề xuất của Ban Cán sự đảng Chính phủ tại Tờ trình số 692-TTr/BCSĐCP và ý kiến của các cơ quan liên quan; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 870/VPCP-TCCV ngày 29/01/2019 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các Bộ và cơ quan liên quan hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1075/BNV-TCBC ngày 13/3/2019, bảo đảm bám sát các nội dung Tờ trình số 692-TTr/BCSĐCP, đúng với chủ trương của Đảng, Quốc hội và thống nhất với các quy định tại các văn bản có liên quan.

Thực hiện ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Thông báo số 158/TB-VPCP ngày 22/4/2019 của Văn phòng Chính phủ, trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các Bộ ngành liên quan² và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Công văn số .../BC-BTP ngày .../.../2019, Bộ Nội vụ đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ năm 2001 và Luật viên chức năm 2010, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định số 55/2012/NĐ-CP), tạo cơ sở pháp lý để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện thống nhất việc tuân thủ các điều kiện, trình tự, thủ tục, bảo đảm đúng thẩm quyền và trách nhiệm trong việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý. Tuy nhiên, thực trạng về tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập vẫn còn nhiều bất cập. Nhiều văn bản pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập chậm được ban hành hoặc chưa được kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp³. Việc đổi mới hệ thống tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập còn chậm; quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập chủ yếu theo đơn vị hành chính, chưa chú trọng quy hoạch theo ngành, lĩnh vực, đặc điểm vùng miền và nhu cầu thực tế dẫn đến tình trạng có nhiều đơn vị hoạt động trên các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công mà Nhà nước không cần nắm giữ, nhiều đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong cùng một ngành, lĩnh vực, trên cùng một địa bàn, dẫn đến lãng phí trong sử dụng cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực và không hiệu quả. Hệ thống tổ chức các đơn vị sự nghiệp còn chồng chéo, manh mún, phân tán, chòng chẹo; quản trị nội bộ yếu kém, chất lượng, hiệu quả dịch vụ thấp. Cơ cấu đội ngũ viên chức chưa hợp lý, chất lượng chưa cao, năng suất lao động xã hội thấp. Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội

² Các Bộ: **Tư pháp**, Tài chính; Lao động – Thương binh và Xã hội; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Khoa học và Công nghệ; Thông tin và Truyền thông.

³ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công đã có hiệu lực hơn 03 năm nhưng các dự thảo Nghị định của Chính phủ về cơ chế tự chủ trong đơn vị SNCL của 5 lĩnh vực, gồm: Y tế; Văn hóa, thể thao và du lịch; Giáo dục nghề nghiệp; Thông tin truyền thông và báo chí; Giáo dục đào tạo vẫn đang trong quá trình hoàn thiện.

hóa các đơn vị sự nghiệp công lập còn hạn chế, tiến độ chậm, thiếu vững chắc; việc chuyển đổi từ phí sang giá và lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ sự nghiệp công chưa kịp thời. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập chưa cao, chưa tách bạch rõ giữa chức năng quản lý nhà nước với chức năng cung ứng dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập. Các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực còn trực tiếp quản lý quá nhiều đơn vị sự nghiệp công lập, nên hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước chưa cao. Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát và xử lý sai phạm trong hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập còn bất cập⁴. Đồng thời với những bất cập nêu trên, đến nay, sau gần 07 năm thực hiện thì một số nội dung quy định tại Nghị định số 55/2012/NĐ-CP không còn phù hợp, cần phải sửa đổi, bổ sung, cụ thể như sau:

- Về căn cứ ban hành Nghị định: Luật tổ chức Chính phủ năm 2001 đã được thay thế bằng Luật tổ chức Chính phủ năm 2015 cần thay đổi cho phù hợp.

- Về đối tượng áp dụng: Nghị định số 55/2012/NĐ-CP chưa quy định đơn vị sự nghiệp công lập có trụ sở đặt tại nước ngoài và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cần bổ sung để điều chỉnh.

- Nhiều quy định mới của Đảng và của pháp luật từ sau năm 2012 liên quan đến đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập như:

+ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định không còn hình thức thông tư liên tịch, theo đó cần quy định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Sau khi Nghị định số 55/2012/NĐ-CP được ban hành, đến nay đã có nhiều chủ trương mới của Đảng và quy định mới của pháp luật về đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập⁵, đặc biệt là Nghị quyết số 19-

⁴ Tổng hợp báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương khi trình Hội nghị Trung ương 6 khóa XII (tháng 10/2017) ban hành Nghị quyết về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập có kết quả như sau:

Ở mỗi huyện: Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn có 03 đơn vị như: trạm trông trọt và bảo vệ thực vật, trạm chăn nuôi và thú y, trạm khuyến nông; ngành văn hóa, thể dục, thể thao có các trung tâm như: trung tâm văn hóa - thể thao (hoặc trung tâm văn hóa), trung tâm văn hóa - thể thao - thông tin, đài phát thanh - truyền thanh, thư viện,..

Theo báo cáo của Bộ Khoa học và Công nghệ thì có trên 90% số tổ chức khoa học và công nghệ ở các địa phương có số nhân lực dưới 30 người, trong đó nhiều tổ chức có dưới 10 người. Theo báo cáo của Bộ Y tế thì hệ thống y tế địa phương còn quá nhiều đầu mối, quy mô nhỏ, chức năng, nhiệm vụ giữa các tổ chức trong cùng tuyến và giữa các tuyến còn chồng chéo (bệnh viện, trung tâm y tế, trung tâm dân số, phòng khám khu vực, trạm y tế xã). Theo báo cáo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thì thư viện cấp tỉnh bình quân có 26 biên chế/thư viện; thư viện cấp huyện có 1,7 biên chế/thư viện.

Các Bộ quản lý quá nhiều đơn vị sự nghiệp công lập: Bộ Y tế quản lý 83 đơn vị; Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý 55 đơn vị; Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý 67 đơn vị; Bộ Văn hóa-Thể thao và Du lịch quản lý 63 đơn vị, ...

⁵ Kết luận số 63-KL/TW ngày 27/5/2013 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI một số vấn đề về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020; Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên

NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW) và Nghị quyết số 08/NQ-CP của Chính phủ đã đặt ra yêu cầu phải đổi mới quản lý, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng quản lý chặt chẽ việc thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời phải quy định rõ về số lượng cấp phó và tiêu chí xác định số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và số lượng người làm việc của đơn vị,...

Để khắc phục những hạn chế, bất cập và để thực hiện những yêu cầu mới đặt ra nêu trên, việc xây dựng Nghị định mới để thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP là cần thiết.

II. NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Về căn cứ ban hành Nghị định

Trên cơ sở xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định, việc ban hành Nghị định được căn cứ vào luật chuyên ngành về lĩnh vực tổ chức bộ máy, gồm: Luật tổ chức Chính phủ và Luật viên chức⁶.

2. Về các quy định của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định có 04 chương và 28 điều (tăng 06 điều so với Nghị định số 55/2012/NĐ-CP), được xây dựng trên cơ sở kế thừa hợp lý các quy định của Nghị định số 55/2012/NĐ-CP, đồng thời có sửa đổi, bổ sung một số nội dung để phù hợp với những quy định mới của Đảng và của pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập. Cụ thể như sau:

a) Chương 1. Quy định chung, có 06 điều (từ Điều 1 đến Điều 6), gồm các nội dung sau:

- Điều 1, về phạm vi điều chỉnh: Bổ quy định về phân loại đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực, giao Bộ trưởng Bộ quản lý ngành, lĩnh vực hướng dẫn cụ thể theo phân cấp của Chính phủ tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm

chức và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

⁶ Nội dung Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập có đề cập đến cơ chế tài chính, phương án xử lý tài chính, tài sản, đất đai với tính chất là các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập (việc xác định các yếu tố này được thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành về đầu tư, tài chính, tài sản công, đất đai). Vì vậy, căn cứ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định, việc ban hành Nghị định được căn cứ vào Luật tổ chức Chính phủ và Luật viên chức (không căn cứ các luật chuyên ngành về tài chính, tài sản công, đất đai). Để bảo đảm việc quản lý tài chính, tài sản công, đất đai trong quá trình tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, dự thảo Nghị định đã quy định thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong việc hướng dẫn hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định xử lý tài chính, tài sản khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 123/2016/NĐ-CP).

- Điều 2, về đối tượng áp dụng: Quy định cụ thể về các loại đơn vị sự nghiệp công lập theo phân cấp quản lý, trong đó bổ sung đối tượng áp dụng là các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập có trụ sở ở nước ngoài và việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của chính quyền đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt (nếu có).

- Điều 3, về giải thích từ ngữ để thống nhất cách hiểu đối với một số từ ngữ trong dự thảo Nghị định về: “Đơn vị sự nghiệp công lập có trụ sở ở nước ngoài” và “Tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập”.

- Điều 4, về nguyên tắc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập:

+ Bổ sung nguyên tắc: “Một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại” (Khoản 1 Điều 4) để hạn chế việc thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập nhằm thực hiện được các mục tiêu sắp xếp, tinh giảm đầu mỗi đơn vị sự nghiệp công lập theo yêu cầu của Nghị quyết số 19-NQ/TW.

+ Bổ sung nguyên tắc: “Các đơn vị sự nghiệp công lập thành lập mới (kể cả đơn vị sự nghiệp công lập trong đơn vị sự nghiệp công lập) phải tự bảo đảm về chi thường xuyên và chi đầu tư (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu)” (Khoản 3 Điều 4); “Các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả thì tổ chức lại hoặc giải thể; việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm không làm tăng thêm số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm thực hiện quy định về số lượng cấp phó của đơn vị và lộ trình tinh giản biên chế theo quy định (Khoản 4 Điều 4).

+ Bổ sung nguyên tắc về số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước (biên chế) tối thiểu khi thành lập mới, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập (có tính đến yếu tố mức độ tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và tính chất đặc thù của đơn vị sự nghiệp công lập có trụ sở ở nước ngoài), phù hợp với quy mô, tính chất, phạm vi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, khắc phục tình trạng manh mún về tổ chức và tình trạng số người giữ chức vụ lãnh đạo nhiều hơn số người không giữ chức vụ lãnh đạo trong một đơn vị sự nghiệp công lập như hiện nay. **Cụ thể là:**

. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thì số lượng biên chế tối thiểu là 15 người, trừ các đơn vị công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu được thành lập theo quy định của luật chuyên ngành (như: Luật giáo dục và luật chuyên ngành khác), bảo đảm

thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (Điểm a Khoản 2 Điều 4 của dự thảo Nghị định).

. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thì số lượng biên chế tối thiểu thực hiện theo Đề án tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt (Điểm b Khoản 2 Điều 4 của dự thảo Nghị định).

. Đối với các đơn vị sự nghiệp có trụ sở ở nước ngoài thì số lượng người làm việc do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Đề án thành lập đơn vị sự nghiệp công lập (Điểm c Khoản 2 Điều 4 của dự thảo Nghị định).

- Điều 5, về điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập: Do có nhiều loại hình tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động theo ngành, lĩnh vực như: Y tế, giáo dục, khoa học - công nghệ... được quy định tại các luật chuyên ngành, trong đó đã phân cấp cho Bộ quản lý ngành, lĩnh vực hướng dẫn cụ thể về tiêu chí, điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chuyên ngành quản lý. Do đó, trong phạm vi của dự thảo Nghị định này, nội dung về điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập chỉ quy định có tính nguyên tắc để bảo đảm đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập có trụ sở ở nước ngoài, không phân biệt đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ hay chưa được giao quyền tự chủ) khi được thành lập, tổ chức lại⁷, giải thể phải đáp ứng đủ các tiêu chí thành lập theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, bảo đảm sự thống nhất, không chồng chéo với quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Điều 6, về số lượng cấp phó của đơn vị sự nghiệp công lập⁸:

+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thuộc Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có từ 20 người làm việc là công chức, viên chức trở xuống được bố trí không quá 02 cấp phó; có trên 20 người làm việc là công chức, viên chức được bố trí không quá 03 cấp phó;

+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường

⁷ Việc sáp nhập, hợp nhất, chia tách, thay đổi vị trí pháp lý, thay đổi tên gọi do điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập về bản chất là hình thành đơn vị sự nghiệp công lập mới. Vì vậy, khi xây dựng Đề án tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài việc làm rõ các nội dung theo Đề án thành lập đơn vị sự nghiệp công lập (Khoản 2 Điều 7) còn phải bổ sung các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 15 (về thực trạng hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trước khi tổ chức lại; phương án xử lý các vấn đề về nhân sự, tổ chức bộ máy, tài chính, tài sản, đất đai và các vấn đề khác có liên quan; các văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan (nếu có); trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và các cá nhân có liên quan đối với việc thực hiện phương án tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập và thời hạn xử lý...). Vì vậy, để tránh trùng lặp về các nội dung này trong dự thảo Nghị định không biên tập cụ thể về điều kiện và trình tự, thủ tục theo từng hình thức tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập.

⁸ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW đã yêu cầu phải xác định rõ khung số lượng cấp phó của một tổ chức (bao gồm cả tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập).

xuyên thuộc tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập, thuộc cục, tổng cục thuộc Bộ, cục thuộc tổng cục thuộc Bộ, cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thì không quá 02 người.

Đồng thời, dự thảo Nghị định cũng quy định tiêu chí xác định số lượng cấp phó (áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ) làm cơ sở cho các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực hướng dẫn tiêu chí cụ thể về số lượng cấp phó của đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực, bảo đảm phù hợp với vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quy mô tổ chức và phạm vi hoạt động của từng loại hình đơn vị sự nghiệp và không vượt quá khung số lượng cấp phó nêu trên.

+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thì số lượng cấp phó của đơn vị thực hiện theo Đề án tự chủ (hoặc Đề án thành lập) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chương 2. Trình tự, thủ tục thành lập, giải thể, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập, có 02 mục và 11 điều (từ Điều 7 đến Điều 17), gồm các nội dung sau:

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Quy định rõ các nội dung về đề án thành lập (Điều 7); về cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập (Khoản 4 Điều 8); việc lấy ý kiến của Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng đối với việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập có trụ sở ở nước ngoài (Điều 9); về hồ sơ thẩm định và hồ sơ trình thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (Điều 10 và Khoản 1 Điều 17); về trình tự gửi và tiếp nhận hồ sơ thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (Điều 11 và Khoản 2 Điều 17); về cơ quan, tổ chức thẩm định (Khoản 1 Điều 12), trong đó xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức thẩm định và các nội dung phải thẩm định; về thời hạn giải quyết việc thành lập, tổ chức lại, giải thể (Điều 14 và Điều 17); về đề án, tờ trình tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (Điều 15 và Điều 16).

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật được quyền quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo Đề án tự chủ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (Khoản 1 Điều 13).

c) Chương 3. Về thẩm quyền và trách nhiệm, có 07 điều (từ Điều 18 đến Điều 24), gồm các nội dung sau:

- Bổ sung thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trong việc ban hành danh mục dịch vụ công cơ bản, thiết yếu trong từng ngành, lĩnh vực (Khoản 2 Điều 18).

- Bổ sung thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ quản lý ngành, lĩnh vực đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực quản lý (Điều 19).

- Biên tập lại các quy định về thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập, của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và của Bộ trưởng Bộ Tài chính để rõ trách nhiệm và tránh trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các Bộ, cơ quan, bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 19-NQ/TW và các văn bản pháp luật chuyên ngành (các Điều 20, 21 và 22).

- Bổ sung quy định về thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật chuyên ngành; đồng thời, bỏ thẩm quyền phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cấp mình quản lý để thực hiện thống nhất theo quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ quản lý ngành, lĩnh vực (Khoản 1 Điều 23).

- Bổ sung quy định về thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành và phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Khoản 2 Điều 23).

- Bổ sung quy định về chế độ cung cấp thông tin, báo cáo về đơn vị sự nghiệp công lập để phục vụ công tác quản lý (Điều 24).

d) Chương 4. Điều khoản thi hành, có 04 điều (từ Điều 25 đến Điều 28), gồm các nội dung sau:

- Quy định việc áp dụng Nghị định đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp nhà nước để bao quát các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 9 Luật viên chức (Điều 25).

- Bổ sung quy định chuyên tiếp liên quan đến việc sắp xếp, bố trí, sử dụng số lượng cấp phó của đơn vị sự nghiệp công lập khi Nghị định này có hiệu lực và khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập có số lượng cấp phó cao hơn quy định tại Nghị định này (Điều 26).

- Về hiệu lực và trách nhiệm thi hành (Điều 27 và Điều 28): Quy định về thời gian Nghị định có hiệu lực thi hành (thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP)⁹.

⁹ Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP của Chính phủ, hiện nay Bộ Nội vụ đã có văn bản báo cáo Chính phủ đề trình Quốc hội dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức để thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Các nội dung sửa đổi, bổ sung các Luật nêu trên không phát sinh vướng mắc với các quy định về trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại dự thảo Nghị định này.

III. TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

.....

IV. VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ

1. Theo phân công của Chính phủ tại Nghị quyết số 08/NQ-CP, Bộ Nội vụ được giao thực hiện 02 nhiệm vụ liên quan đến đơn vị sự nghiệp công lập, gồm:

- Trình Chính phủ Nghị định thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP.
- Trình Chính phủ Nghị định quy định về số lượng cấp phó và tiêu chí xác định số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Để thực hiện đồng bộ mục tiêu tinh gọn đầu mối tổ chức và quản lý chặt chẽ số lượng cấp phó trong các đơn vị sự nghiệp công lập khi sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thì việc nghiên cứu lồng ghép các quy định về số lượng cấp phó và tiêu chí chung về xác định số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập trong dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP là cần thiết để sớm thể chế hóa chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 19-NQ/TW và thuận lợi trong quá trình thực hiện. Vì vậy, Bộ Nội vụ báo cáo Chính phủ cho phép đưa nội dung quy định về số lượng cấp phó và tiêu chí xác định số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập vào dự thảo Nghị định này (đã thể hiện tại Điều 6 của dự thảo Nghị định).

2. Về số lượng người làm việc tối thiểu và số lượng cấp phó của đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Bộ Nội vụ đã tham mưu, báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ có Tờ trình số 692-TTr/BCSĐCP trình Bộ Chính trị, trong đó có nội dung quy định về biên chế tối thiểu và số lượng cấp phó của đơn vị sự nghiệp công lập và đã được Bộ Chính trị **thông qua** tại Công văn số 8720-CV/VPTW ngày 21/01/2019 của Văn phòng Trung ương Đảng. Do đó, Bộ Nội vụ báo cáo Chính phủ đề đưa nội dung quy định về số lượng người làm việc (biên chế) tối thiểu (Khoản 1 Điều 4) và số lượng cấp phó (Điều 6) của đơn vị sự nghiệp công lập vào trong dự thảo Nghị định.

Trên đây là nội dung Tờ trình về dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập để thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP.

Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng CP Vương Đình Huệ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/hợp);
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Lưu: VT, TCBC (05b).

BỘ TRƯỞNG

Lê Vĩnh Tân

